

Bản án số: 249/2019/HNGĐ-ST

Ngày 13 - 11- 2019

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Biện Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Hà

Ông Nguyễn Văn Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi T1 Khuyên là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 13 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 490/2019/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2019 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 496/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Dương Hồng T, sinh năm 1968

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1967

Các đương sự cùng cư trú tại: Ấp TLC, xã TT, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Nguyên đơn Chị Dương Hồng T trình bày:**

- Về hôn nhân: Chị Dương Hồng T và anh Nguyễn Văn T1 tổ chức đám cưới vào năm 1989, hôn nhân tự nguyện, không đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn anh chị sống riêng tại ấp TLC, xã TT, huyện ĐD. Trong quá trình chung sống đến năm 2009 phát sinh mâu thuẫn do anh T1 không quan tâm cho gia đình và vợ chồng mâu thuẫn trong vấn đề kinh tế trong gia đình, anh chị ly thân khoảng tám năm nay. Nay chị T xin ly hôn anh T1.

- Về con chung: Có ba người con chung tên Nguyễn Ái T2, sinh năm 1990, Nguyễn Huỳnh N, sinh năm 1993 và Nguyễn Thị U, sinh năm 1998. Hiện nay các con đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết việc nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ người khác, người khác nợ lại vợ chồng: Không có.

*** Bị đơn anh Nguyễn Văn T1 trình bày:**

- Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T1 và chị Dương Hồng T tổ chức đám cưới năm 1989, hôn nhân tự nguyện, không đăng ký kết hôn. Về nơi sinh sống và nguyên nhân mâu thuẫn N chị T trình bày là đúng, anh T1 và chị T ly thân nhau tám năm nay. Nay chị T xin ly hôn anh đồng ý.

- Về con chung: Có ba người con chung và năm sinh N chị T trình bày là đúng. Nay các con đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết việc nuôi con.
- Về tài sản chung, về nợ người khác, người khác nợ lại: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Dương Hồng T và anh Nguyễn Văn T1 có đơn xin vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Dương Hồng T và anh Nguyễn Văn T1 kết hôn với nhau trên tinh thần tự nguyện, không đăng ký kết hôn. Chị T có yêu cầu ly hôn, anh T1 đồng ý. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy theo quy định tại điểm c khoản 3 Nghị quyết số 35/2000/QH10 ngày 09/6/2000 về việc thi hành luật hôn nhân và gia đình của Quốc hội quy định “*Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2001 trở đi ...nam và nữ chung sống với nhau N vợ chồng mà không đăng ký kết hôn, đều không được pháp luật công nhận là vợ chồng...*”. Do đó, khi xác lập mối quan hệ hôn nhân anh chị không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng nên không được pháp luật công nhận là vợ chồng.

[3] Về con chung: Xét thấy hiện nay các con chung của chị T và anh T1 đã trưởng thành nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ người khác và người khác nợ lại: Chị T và anh T1 xác định không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 147, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 14 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí tòa án;

1. Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ giữa chị Dương Hồng T và anh Nguyễn Văn T1 là vợ chồng.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Dương Hồng T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), Nng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 0009937 ngày 10 tháng 10 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi; chị Dương Hồng T đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Biện Thị Nhung